

Số: 214/2023/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 01 tháng 06 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào đơn yêu cầu giải quyết thuận tình ly hôn đề ngày 08/05/2023 của anh Lê Hà Nhựt P và chị Nguyễn Thị L.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 282/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 05 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: anh Lê Hà Nhựt P, sinh năm: 1980

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

Người yêu cầu: chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1978

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 08/05/2023 của anh Lê Hà Nhựt P và chị L tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre vào năm 2001. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị sống hạnh phúc. Năm 2019 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Nay anh chị xác định không còn tình cảm với nhau nên anh chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn. Anh Nhựt P và chị L không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

Về con chung: Hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị L sẽ là người trực tiếp nuôi con chung tên Lê Nhật Đăng K sinh ngày 30/06/2014, anh P không phải cấp dưỡng nuôi con. Con chung tên Lê Văn Hải Đ sinh ngày 31/08/2001 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Hai bên thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 24/05/2023), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận

đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nhựt P và chị L thuận tình ly hôn. Anh Nhựt P và chị L không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- *Về con chung:* Hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị L sẽ là người trực tiếp nuôi con chung tên Lê Nhật Đăng K sinh ngày 30/06/2014. Ghi nhận chị L không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Con chung tên Lê Văn Hải Đ sinh ngày 31/08/2001 đã trưởng thành.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, cha, mẹ có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Anh Nhựt P và chị L thống nhất khai không có không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- *Về nợ chung:* Anh Nhựt P và chị L thống nhất khai không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. *Lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm* là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. anh Lê Hà Nhựt P và Chị Nguyễn Thị L mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền mà anh Nhựt P đã tự nguyện nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003761 ngày 08/05/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Anh Lê Hà Nhựt P và Chị Nguyễn Thị L đã nộp lệ phí xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

* Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Tân Phú;
- L.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ánh